

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1153/2017/HNGĐ-ST
Ngày 12/10/2017
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quý
2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Lâm – Thư ký tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 599/2017/HNGĐ ngày 15/06/2017 về việc “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 537/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 08 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 377/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 09 năm 2017 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1979. Thường trú số 8/8, đường L, phường X, quận G, thành phố Hồ Chí Minh – Tạm trú số 221/53A, đường N, phường X, quận G, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1978. Cư trú số 728/6E, đường T, tổ X, khu phố Y, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Ngày 13/06/2017, Bà Nguyễn Thị Thanh T làm đơn khởi kiện với nội dung: Bà và Ông Nguyễn Công T đăng ký kết hôn số 66, quyển 01/2003 ngày 05/06/2003 tại Ủy ban nhân dân phường X, quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Bà và Ông Nguyễn Công T chung sống với nhau nhưng không hạnh phúc, do

không hợp tính cách, quan điểm và lối sống. Mặc dù bà và Ông Nguyễn Công T đã hết sức cố gắng để khắc phục những khiếm khuyết nhưng vẫn không đạt được hiệu quả. Nay bà xác định tình vợ – chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Bà được ly hôn với Ông Nguyễn Công T.

- Về con chung, bà và Ông Nguyễn Công T có con Nguyễn Bình Gia V - sinh ngày 07/10/2012 và con Nguyễn Bình Phương N - sinh ngày 02/09/2004. Bà yêu cầu được nuôi con Nguyễn Bình Gia V và con Nguyễn Bình Phương N, bà không yêu cầu Ông Nguyễn Công T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản có – nợ chung, Bà Nguyễn Thị Thanh T xác nhận không có.

2. Tại biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 18/07/2017 và ngày 26/07/2017: Bà Nguyễn Thị Thanh T xác nhận đã gửi cho Ông Nguyễn Công T các chứng cứ mà bà đã cung cấp cho tòa án. Bà không bổ sung, cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, không yêu cầu tòa án thu thập thêm chứng cứ, không yêu cầu triệu tập thêm đương sự, những người tham gia tố tụng. Bà giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không sửa đổi, bổ sung hoặc rút yêu cầu khởi kiện.

3. Tại bản tự khai của Nguyễn Bình Phương N ngày 23/06/2017 thể hiện mong muốn được ở với Bà Nguyễn Thị Thanh T.

4. Ông Nguyễn Công T vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng cũng như phiên tòa xét xử.

5. Tại công văn số 179/VHTT của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh ngày 21 tháng 08 năm 2017 phúc đáp công văn số 603/TAQTĐ ngày 13/07/2017 của tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh có nội dung *“Trong thời gian chung sống, hai người không có phát sinh mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong đời sống gia đình, không có bạo lực gia đình. Tuy nhiên, Ông Nguyễn Công T không có trách nhiệm với gia đình, không có chí hướng trong công việc, tình cảm không còn, nên vợ chồng đã không sống chung từ nhiều năm nay”*.

6. Ý kiến của kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa:

6.1 Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án, tiến hành các thủ tục tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, các quyền và nghĩa vụ của đương sự được tôn trọng và bảo đảm đúng theo các quy định của pháp luật.

6.2 Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

I. Về tố tụng

1. Ông Nguyễn Công T , sinh năm 1978. Cư trú số 728/6E, đường T, tổ X, khu phố Y, phường B, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy, căn cứ điều 28 khoản 1, điều 35, điều 39 khoản 1 điểm a Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Công T đến Tòa án để viết bản tự khai, triệu tập hai lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, triệu tập hai lần để tham gia phiên tòa xét xử, nhưng Ông Nguyễn Công T đều vắng mặt, có nghĩa Ông Nguyễn Công T đã từ bỏ các quyền được pháp luật quy định. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Ông Nguyễn Công T theo quy định tại điều 227 khoản 2 điểm b Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

II. Về nội dung

1. Về quan hệ hôn nhân: Ngày 13/06/2017, Bà Nguyễn Thị Thanh T nộp đơn ly hôn, tại bản tự khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải bà vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với Ông Nguyễn Công T. Ông Nguyễn Công T vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng giải quyết vụ án, nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại điều 207 khoản 1 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do vậy, yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Thanh T ly hôn với Ông Nguyễn Công T được Hội đồng xét xử chấp nhận.

2. Về con chung, Bà Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu được nuôi con Nguyễn Bình Gia V và con Nguyễn Bình Phương N. Nguyễn Bình Phương N đồng ý ở với Bà Nguyễn Thị Thanh T nên hội đồng xét xử chấp nhận. Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Thanh Thuỷ không yêu cầu Ông Nguyễn Công T cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản có chung – nợ chung, Bà Nguyễn Thị Thanh T xác nhận không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, Bà Nguyễn Thị Thanh T phải nộp.

Từ những nhận định trên, hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điều 28 khoản 1, điều 35 khoản 1 điểm a, điều 39 khoản 1 điểm a, điều 207 khoản 1, điều 227 khoản 2 điểm a, b, điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng các điều 51 khoản 1, điều 56, điều 58, điều 81 khoản 2, điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Luật thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí năm 2015, nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí toà án ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn Ông Nguyễn Công T.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh T được trực tiếp nuôi con Nguyễn Bình Gia V - sinh ngày 07/10/2012 và con Nguyễn Bình Phương N - sinh ngày 02/09/2004.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu Ông Nguyễn Công T cấp dưỡng nuôi con. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm, chăm, giáo dục con. Vì quyền lợi mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh T phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0015618 ngày 15/06/2017 của chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bà Nguyễn Thị Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Nguyễn Công T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND TP. HCM.
- VKSND Q. Thủ Đức;
- Thi hành án dân sự quận Thủ Đức.
- UBND phường X, quận G.
- Đương sự, lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Quang Hiền